|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH BẮC GIANG**Số: 19/2023/QĐ-UBND |  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Bắc Giang, ngày 03 tháng 7 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để**

**cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND**

**ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Quyết định số 50/2010/QĐ-TTg ngày 28 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xử lý nợ bị rủi ro tại Ngân hàng Chính sách xã hộị;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2021/QĐ-TTg ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xử lý rủi ro tại Ngân hàng Chính sách xã hội ban hành kèm theo Quyết định số 50/2010/QĐ-TTg ngày ngày 28 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 102/TTr-STC ngày 13 tháng 6 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang:**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 12, như sau:

 “2. Đối tượng được xem xét xử lý rủi ro, nguyên nhân khách quan làm thiệt hại trực tiếp đến vốn và tài sản của khách hàng, biện pháp xử lý rủi ro, hồ sơ pháp lý để xem xét xử lý rủi ro được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 50/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xử lý nợ bị rủi ro tại Ngân hàng Chính sách xã hội; Quyết định số 08/2021/QĐ-TTg ngày 11/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xử lý nợ bị rủi ro tại Ngân hàng Chính sách xã hội ban hành kèm theo Quyết định số 50/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định, hướng dẫn của Ngân hàng Chính sách xã hội”.

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 16, như sau:

“Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản khác thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

1. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết./. ”.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Thủ trưởng các cơ quan đơn vị: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2023./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Phan Thế Tuấn** |